

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC HIỆN NAY

TS. PHẠM VĂN ĐẠT

Hội Luật gia tỉnh Bắc Ninh

## 1. Cơ sở nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo pháp luật trong các trường đại học ở nước ta hiện nay

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, hệ thống chính trị và xã hội (nòng cốt, trực tiếp là các trường đại học) đã từng cải cách, đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nói chung, chất lượng giáo dục và đào tạo pháp luật (giáo dục pháp luật) nói riêng. Tuy nhiên, để đáp ứng nhu cầu nhân lực pháp luật có trình độ cao của các cơ quan, doanh nghiệp, xã hội Việt Nam hiện tại và tương lai tất yếu phải tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật. Đây là một nội dung quan trọng, cấp thiết của quá trình "đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo" [2]; nhằm xây dựng đội ngũ trí thức, cán bộ, hiến tài trong lĩnh vực pháp luật để phục vụ sự nghiệp "hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa" [1], chủ động hội nhập quốc tế; xây dựng "Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân" [6; Điều 2].

Vấn đề về tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay được thực hiện trên cơ sở đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm trực tiếp đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi chính đáng, hợp pháp của sinh viên (SV), học viên, nghiên cứu sinh. Đó là hoạt động tất yếu, phù hợp quy luật khách quan, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

## 2. Một số giải pháp chủ yếu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo pháp luật trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay

### 2.1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về giáo dục và đào tạo pháp luật

Đây là giải pháp chủ đạo vì trước hết phải đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về giáo dục pháp luật nhằm thông suốt tư tưởng, nhận thức toàn cảnh giáo dục pháp luật và đặc biệt là mục tiêu, quan điểm, phương hướng, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật.

Tư duy mới phải mang tính chiến lược, lâu dài nhằm tạo ra nhân lực pháp luật có đạo đức tốt, chuyên môn giỏi góp phần vào sự phát triển bền vững; gắn nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật với đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam. Đồng thời, cần nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa giáo dục pháp luật trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, từ đó có hành động tích cực trong việc lãnh đạo, quản lý, giúp đỡ, kiểm tra, giám sát, thực hiện nâng cao chất

lượng giáo dục pháp luật.

### 2.2. Hoàn thiện cơ chế điều chỉnh pháp luật đối với giáo dục và đào tạo pháp luật

Hoàn thiện cơ chế điều chỉnh pháp luật<sup>1</sup> đối với giáo dục pháp luật là giải pháp cơ bản vì Hiến pháp (năm 2013) đã được thi hành, cần có những quy định pháp luật mới để chi tiết, cụ thể, hiện thực hóa những quy định của Hiến pháp mới. Hơn nữa, cơ chế điều chỉnh pháp luật cũ chưa cụ thể, chưa đủ để bảo đảm, tạo ra động lực khuyến khích nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật. Do vậy:

+ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các trường đại học phải rà soát những quy định pháp luật điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nội dung, chương trình, phương pháp, v.v... giáo dục pháp luật; từ đó, có biện pháp loại bỏ những quy định lạc hậu, sửa đổi, bổ sung những quy định mới;

+ Nhà nước phải có quy định rõ ràng, cụ thể, chế tài đủ mạnh, khả thi về toàn bộ quá trình giáo dục pháp luật, nhất là hệ thống quy chuẩn<sup>2</sup>, quyền hạn, trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân, v.v... thể hiện ở những văn bản có giá trị pháp lí cao như luật để bảo đảm ổn định lâu dài, hiệu lực, công bằng, v.v... Đồng thời, phải có cơ chế bảo đảm tính khả thi, sự tôn nghiêm và hiện thực hóa những quy định pháp luật về nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật;

### 2.3. Chuẩn hóa và thường xuyên đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu, bảo đảm điều kiện vật chất, kinh phí giáo dục và đào tạo pháp luật

Đây là giải pháp trực tiếp để nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật vì nó xuất phát từ những yêu cầu mới của lí luận và thực tiễn.

<sup>1</sup> Cơ sở pháp lí và quá trình thực hiện là cơ chế điều chỉnh pháp luật đối với giáo dục pháp luật. Cơ sở pháp lí hiện hành có thể kể đến như một số văn bản như: Hiến pháp (năm 2013); Luật Giáo dục (năm 2005, được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Luật Giáo dục đại học (năm 2012); Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (năm 2012); Quyết định số 549/QĐ-TTg ngày 04/04/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể "xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật; Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Kiểm sát nhân dân giai đoạn 2011 - 2020 (Ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-VKSTC-V9, ngày 12/3/2013 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao); v.v...

<sup>2</sup> Đó là những quy chuẩn về tuyển sinh, bồi dưỡng nhân tài, nội dung, chương trình, "đầu ra", giảng viên, SV, v.v... Các trường đại học cần có những cam kết về bảo đảm những chuẩn mực đã được quy định.

**Thứ nhất**, chuẩn hóa, đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình, tài liệu đảm bảo phù hợp mục tiêu giáo dục của quốc gia, ngành, các trường đại học; đồng bộ, thống nhất, khoa học, hiện đại, cập nhật kiến thức của khu vực và thế giới. Đồng thời, phải đạt và phản ánh đầy đủ chuẩn trình độ đào tạo trên ba phương diện: kiến thức, kỹ năng, thái độ (đạo đức nghề nghiệp, phẩm chất chính trị) của SV, thể hiện nhu cầu học tập, điều kiện học tập của họ;

**Thứ hai**, chuẩn hóa, đổi mới nội dung, chương trình, thể hiện tính liên tục, hệ thống, nhất quán. Ba đặc tính này phải thống nhất và có mối quan hệ biện chứng với nhau. Nội dung đào tạo trong chương trình phải liên tục, là sự kết hợp khoa học; nội dung và các văn bản pháp luật đưa vào chương trình phải là một hệ thống, phản ánh hệ thống pháp luật, theo logic nhất định. Quá trình giáo dục pháp luật phải đi từ thấp đến cao và ngày càng mở rộng, đào sâu những tri thức; thể hiện quan hệ lý luận với thực tiễn, cập nhật; gắn đào tạo chuyên môn với giáo dục nhân cách, đạo đức, kỹ năng hành nghề và những môn học bổ trợ khác;

**Thứ ba**, giáo trình, tài liệu phải phản ánh, thống nhất với nội dung, chương trình, bảo đảm tính khoa học, cập nhật, là công cụ hữu hiệu phục vụ giáo dục pháp luật. Đối với mỗi môn học phải có giáo trình bắt buộc, tài liệu tham khảo và phải thỏa mãn nhu cầu cần và đủ của SV. Đồng thời, cần phải có hình thức phát hành thuận lợi nhất, phù hợp với nhu cầu tiếp cận, sử dụng giáo trình, tài liệu của họ;

**Thứ tư**, cần tăng cường cung cấp trang thiết bị, hiện đại hóa cơ sở vật chất (thư viện điện tử; phòng diễn án; phòng hiện trường; phòng thực nghiệm; giảng đường; kí túc xá; khu thể thao, vui chơi, v.v... hiện đại); tăng cường cung cấp kinh phí ngân sách nhà nước và cho phép các trường đại học có những biện pháp thu hút kinh phí một cách hợp pháp, chính đáng để nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật.

#### **2.4. Đổi mới mạnh mẽ phương thức giáo dục và đào tạo pháp luật**

Đây là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật, gồm:

**Thứ nhất**, đổi mới phương pháp giáo dục pháp luật:

+ Thực hiện phương pháp giáo dục pháp luật tích cực. Giảng viên hướng dẫn phương pháp học tập, khuyến khích, tôn trọng quy luật nhận thức và phương pháp học tập phù hợp của SV để họ phát huy nhằm đạt kết quả nghiên cứu tốt nhất. Giảng viên phải chịu trách nhiệm về toàn bộ quá trình hướng dẫn, truyền đạt kiến thức, nhất là những kết luận khoa học;

+ Giảm số giờ giảng lý thuyết, tăng cường nghiên cứu tài liệu, thảo luận và giải đáp. Trong việc truyền thụ kiến thức, phải coi trọng thực hành, tránh lối dạy thiên về lý thuyết, khô khan, xa rời thực tế, phải xuất

phát từ thực tế cuộc sống, nhu cầu công việc đối với nhân lực pháp luật;

+ Triết lý chuyển sang đào tạo theo hình thức tín chỉ ở tất cả các trường đại học và tổ chức "cách tổ chức dạy học, phương pháp đào tạo chủ động (Active Learning)"<sup>3</sup>, nghĩa là tạo điều kiện cho SV chủ động học tập.

**Thứ hai**, đổi mới hình thức đào tạo nhằm hướng tới mục tiêu vì SV và phát huy những yếu tố tích cực của họ. Để phục vụ nhu cầu được giáo dục pháp luật của nhiều đối tượng, cần có nhiều hình thức linh hoạt như: đào tạo chính quy tập trung, không tập trung; vừa làm vừa học; đào tạo từ xa; tự đào tạo (các trường đại học chỉ tổ chức thi và cấp chứng chỉ, cấp bằng, công nhận tốt nghiệp); đào tạo theo tín chỉ; đào tạo tại trường; liên kết đào tạo; đào tạo vượt thời gian, vượt cấp; có nhiều nội dung, chương trình phù hợp với những hình thức, cấp độ giáo dục pháp luật để phục vụ nhu cầu mọi đối tượng.

#### **2.5. Đổi mới phương thức quản lí, kiểm tra đánh giá giáo dục và đào tạo pháp luật**

Đây là giải pháp rất quan trọng, thước đo giáo dục pháp luật. Giải pháp này, cần được thực hiện một cách khoa học, nhất quán, thực chất (đi vào bản chất của quản lí, kiểm tra đánh giá), nghiêm túc, kiên quyết, công khai, công bằng.

Đổi mới phương thức quản lí SV theo hướng khuyến khích tính tự giác, chủ động, tích cực, tự do, dân chủ của SV trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của họ nhằm tạo cơ hội cho họ có điều kiện vật chất, tinh thần tốt nhất để học tập, sáng tạo.

Đổi mới phương thức kiểm tra, đánh giá giáo dục pháp luật:

+ Giảm tái hiện kiến thức một cách thuần túy, tăng cường kiểm tra khả năng hiểu bản chất, vận dụng kiến thức lí luận để giải quyết một tình huống, sự vụ thực tế; tăng cường việc ra các đề thi "mở" để tránh thuộc vẹt, tạo điều kiện cho SV tư duy sáng tạo, định hướng hành vi của bản thân gắn liền với thực tiễn xã hội, với đời sống pháp luật, xác định hành vi phù hợp chuẩn mực và nhu cầu của pháp luật;

+ Đưa ra phương thức kiểm tra, đánh giá, cho điểm mới như đánh giá một hoạt động tập thể, chấm điểm nhóm và điểm thành viên trong nhóm; chấm điểm với thang điểm 100; thay đổi thời gian cho mỗi hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm tìm ra phương thức kiểm tra, đánh giá phù hợp, hiệu quả nhất đối với từng môn học;

+ Thường xuyên, tăng cường thanh tra, kiểm tra, đánh giá các các yếu tố của quá trình giáo dục pháp luật; đặc biệt là đối với các trường đại học. Trên cơ sở pháp luật thực hiện chống tham nhũng, lăng

<sup>3</sup> Hiếu Nguyễn (2012), "Mô hình lớp học hiện đại nâng cao chất lượng dạy học đại học", www.tinmoi.vn, ngày 02/8.

phi, v.v... nhằm phát hiện yếu tố tích cực, sáng tạo để nhân rộng và kịp thời khắc phục những "tắc nghẽn", xử lý nghiêm minh, triệt để những đối tượng sai phạm.

### 2.6. Đổi mới chương trình, cách tổ chức các hoạt động thực hành, thực tập, kiến tập, các hoạt động ngoại khóa của giáo dục và đào tạo pháp luật

Giải pháp này bao đảm tính liên tục, lí luận thống nhất với thực tiễn, tạo các điểm nhấn ở từng thời kì, giai đoạn giáo dục pháp luật.

Kinh nghiệm tiên tiến để nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật là "trong quá trình đào tạo... tập trung rất nhiều vào thực hành cho sinh viên"<sup>4</sup> nên các trường đại học cần phối hợp với cơ quan hữu quan (cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, v.v...) nhằm tích cực triển khai các hoạt động thực hành, thực tập, kiến tập và các hình thức hoạt động ngoại khóa phù hợp với SV để rèn luyện kỹ năng thực hành cho họ, bổ sung cho chương trình chính khóa, tăng tính hấp dẫn, thực hành. Đồng thời, tăng cường xã hội hóa công tác này.

Các trường đại học cần tổ chức cho SV tham gia các hoạt động trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, v.v...; tổ chức các báo cáo chuyên đề; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật; đóng vai; lồng ghép nội dung pháp luật vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ; tổ chức tuyên truyền, phát hành các tài liệu, v.v... Những hình thức đó phải phù hợp, gắn với luật học, từng năm học cụ thể; với những hoạt động mang tính thực hành nghề, chính trị, quản lý nhà nước, xã hội và các hoạt động nghiên cứu khoa học về những vấn đề pháp luật trong thực tiễn.

### 2.7. Tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng giảng viên, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh

Đây là giải pháp thiết yếu vì nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật tất yếu phải tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng giảng viên, SV, đó là:

- Thực hiện một cách công khai, công bằng và nghiêm minh những quy định thưởng phạt; củng cố, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho giảng viên, SV;

- Có chính sách thu hút, tuyển dụng giảng viên mới; bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên hiện có; nhất là giảng viên làm công tác lãnh đạo, quản lý;

- Hằng năm, tổ chức tốt tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật thời sự, đường lối, chính sách, pháp luật, kiến thức, phương pháp mới cho cán bộ, giảng viên;

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và các hoạt động khoa học của giảng viên, SV; hợp tác, tổ chức phong trào thi đua, thi giảng viên, SV giỏi bằng nhiều hình thức sinh động để để họ giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, tôn vinh, tạo động lực phấn đấu;

- Phát triển số lượng, chất lượng giảng viên, cơ hữu, thỉnh giảng trong nước, ngoài nước. Trong từng bộ môn, chuyên ngành cần phải có những giảng viên đạt chuẩn quốc gia, khu vực, quốc tế, không những có khả năng nghiên cứu, giảng dạy tốt mà còn có khả năng phát minh, để xuất những học thuyết pháp lí;

Việc đổi mới công tác tuyển sinh nhằm nâng cao chất lượng tuyển sinh để tuyển được những SV có chất lượng cao (có chỉ số IQ, EQ cao, có niềm đam mê, nhiệt huyết và điều kiện) để học tập, hành nghề pháp luật. Một mặt, các trường cần duy trì hình thức thi tuyển sinh đối với một số chuyên ngành Luật học. Mặt khác, cần đa dạng hóa hình thức tuyển sinh như sơ tuyển, thi tuyển qua những bài tự luận, làm đề án, đề cương nghiên cứu, v.v... hoặc cho SV ghi danh, đăng ký tự do theo học các chương trình, cấp độ, phương thức khác nhau. Các trường đại học chỉ cần xiết chặt khâu kiểm tra đánh giá chất lượng theo "chuẩn đầu ra" của từng môn, từng cấp độ đào tạo. Nếu SV đạt "chuẩn đầu ra" thì cấp chứng chỉ hoặc bằng tốt nghiệp.

### 2.8. Phát hiện, bồi dưỡng sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh tài năng cũng như giúp đỡ sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn

Giải pháp này là cần thiết nhằm nâng cao uy tín, vị thế của các trường đại học.

Các trường đại học cần phát hiện, tuyển chọn SV tài năng theo những tiêu chí đã được pháp luật quy định, tạo điều kiện thuận lợi, ưu đãi cho họ và có những yêu cầu rất cao trong quá trình đào tạo để họ bộc lộ, phát huy một cách tốt nhất tài năng của mình.

Nội dung, chương trình bồi dưỡng SV tài năng đòi hỏi phải cao hơn, nhanh hơn, nhiều hơn những SV được đào tạo thông thường; luôn có sự cạnh tranh lành mạnh, sàng lọc thực sự công bằng và nghiêm túc đối với SV tài năng.

Mục tiêu bồi dưỡng SV tài năng là không những tạo ra nhân lực pháp luật có trình độ cao mà còn "tạo ra lớp người tinh hoa trong xã hội"<sup>5</sup>.

Bên cạnh đó, các trường đại học cũng không quên giúp đỡ, tạo điều kiện cho những SV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về vật chất, tinh thần để họ có điều kiện học tập, trở thành những người có ích trong xã hội, thể hiện giá trị nhân văn trong việc nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật.

### 2.9. Chú trọng đào tạo chuyên sâu gắn với hướng nghiệp, giáo dục chính trị tư tưởng, nhân cách đạo đức trong quá trình giáo dục và đào tạo pháp luật

Đây là giải pháp bổ trợ nhưng rất quan trọng vì Luật học là một khoa học rộng lớn nên cần đào tạo

<sup>4</sup> Hồng Hạnh (2010), "Giáo sư Đức chia sẻ kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục đại học", www.tinmoi.vn, ngày 01/3.

<sup>5</sup> Nguyễn Đức Hưng (2013), Nhân tài với tương lai đất nước, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 498.

thật tốt ngành, đặc biệt là các chuyên ngành Luật học một cách chuyên sâu và có định hướng nghề nghiệp cho SV ngay từ khi họ còn ngồi trên ghế nhà trường. Cụ thể:

- Giới thiệu cho SV hiểu nội dung, chương trình, phương thức, thời gian, kinh phí đào tạo, v.v.... Đặc biệt, phải giới thiệu cho họ mối quan hệ giữa ngành, các chuyên ngành Luật học với những nghề nghiệp trong xã hội, địa chỉ sử dụng và yêu cầu ngày càng cao đối với nhân lực pháp luật;

- Giới thiệu, định hướng nghề nghiệp và tổ chức khảo sát thực tế những công việc cụ thể đang diễn ra trong các cơ quan, doanh nghiệp, xã hội để SV tự chọn trên cơ sở yêu thích, nhiệt huyết và sự phù hợp của mình;

Hơn nữa, để xây dựng đội ngũ trí thức, cán bộ, những nhà chuyên nghiệp, những người hiền tài trong lĩnh vực pháp luật, "vừa hồng, vừa chuyên", chúng ta cần thực hiện nghiêm chỉnh "chuẩn đầu ra" đối với SV khi tốt nghiệp cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ luật học. Đó là, họ phải có kiến thức nền tảng vững chắc, kiến thức chuyên ngành sâu sắc, kỹ năng thực hành nghề hiệu quả; đặc biệt là phải có lí tưởng cộng sản, nhân cách đạo đức tốt. Trong đó, nhân cách đạo đức và nhất là đạo đức trong nghề nghiệp là yếu tố nền tảng, bắt buộc đối với SV. Cụ thể, chuẩn đầu ra về đạo đức:

+ Phẩm chất chính trị là thẩm nhuần, thực hiện và sáng tạo nhằm bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng;

+ Đạo đức như phẩm chất trung thực, trung thành, trách nhiệm, nhân đạo, thân thiện, giúp đỡ, hợp tác, chia sẻ, cẩn cù, tiết kiệm, thanh liêm, chính trực, chí công, vô tư, chống tiêu cực, chống lệch chuẩn pháp luật, chống lệch chuẩn đạo đức, v.v.

Đánh giá chuẩn mực về phẩm chất chính trị, đạo đức của SV phải được thực hiện trong một quá trình từ khi bắt đầu tới khi kết thúc khóa học, thậm chí cần phải có biện pháp theo dõi, đánh giá sau khi kết thúc khóa học.

## **2.10. Tăng cường xã hội hóa, hợp tác quốc tế giáo dục và đào tạo pháp luật**

Hiện nay, nước ta đã mở cửa, chủ động hội nhập quốc tế nên xã hội hóa và hợp tác quốc tế giáo dục pháp luật là tất yếu. Đây không phải là sự gạt bỏ trách nhiệm của Nhà nước, nhà trường cho xã hội mà thể hiện việc giáo dục pháp luật là sự nghiệp, trách nhiệm của toàn xã hội, nhằm xây dựng xã hội học tập và trao đổi, tiếp thu kinh nghiệm đào tạo, cập nhật những thành tựu luật học của nhân loại, vận dụng phù hợp vào điều kiện nước ta. Đây là giải pháp mang tính thời đại, thực sự là con đường sáng, nhu cầu nội tại của các trường đại học nên cần:

+ Tuyên truyền, phổ biến để xã hội và thế giới biết được nhu cầu xã hội hóa và hợp tác quốc tế của giáo dục pháp luật;

+ Làm cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế thấy được lợi ích từ việc hợp tác với các trường đại học trong nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật;

+ Thực hiện giải pháp này trên nguyên tắc bình đẳng, dân chủ, tự nguyện, tôn trọng, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, thiện chí hợp tác tích cực, các bên cùng có lợi.

## **3. Kết luận**

Để nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật cần thực hiện một cách đồng bộ 10 giải pháp trên đây. Mỗi giải pháp có một nội dung, vị trí, vai trò khác nhau nhưng có quan hệ biện chứng với nhau để thúc đẩy quá trình nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật. Khi thực hiện thành công nâng cao chất lượng giáo dục pháp luật sẽ tạo ra đội ngũ trí thức, cán bộ, hiền tài trong lĩnh vực pháp luật để đáp ứng nhu cầu nhân lực của nước ta trong giai đoạn hiện nay.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Hà Nội.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11 của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Hà Nội.

3. Hồng Hạnh (2010), "Giáo sư Đức chia sẻ kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục đại học", www.tinmoi.vn, ngày 01/3.

4. Nguyễn Đắc Hưng (2013), Nhân tài với tương lai đất nước, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

5. Hiếu Nguyễn (2012), "Mô hình lớp học hiện đại nâng cao chất lượng dạy học đại học", www.tinmoi.vn, ngày 02/8.

6. Quốc hội (2013), Hiến pháp, Hà Nội.

## **SUMMARY**

*Improving legal quality education is an important and urgent content of the basic, total education renew process. It meets the requirement of high quality legal human resources as well as builds an intellectuals team, intelligentsia, cadres, and talents in the law field in order to serve the Fatherland. These people will have an important role in contributing "socialism legitimate state of people, by the people and for people. Therefore, this article analyses some solutions to develop quality of legal education in the current period.*